

Số: 556/QĐ-PGDĐT

Tam Nông, ngày 18 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Tiêu chí đánh giá, xếp loại việc thực hiện
công tác truyền thông đối với các đơn vị trực thuộc
giai đoạn 2017-2020**

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN TAM NÔNG

Căn cứ Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tam Nông;

Căn cứ Kế hoạch số 1442/KH-PGDĐT ngày 18 tháng 10 năm 2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Truyền thông về giáo dục và đào tạo huyện Tam Nông giai đoạn 2017 – 2020;

Xét đề nghị của Tổ trưởng tổ Hành chính-Tổ chức Phòng Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Tiêu chí đánh giá, xếp loại việc thực hiện công tác truyền thông đối với các đơn vị trực thuộc giai đoạn: 2017- 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các tổ Hành chính-Tổ chức, Kế hoạch-Tài chính, Chuyên môn-Nghiệp vụ Phòng Giáo dục và Đào tạo; Hiệu trưởng các đơn vị trường học trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TP và các PTP;
- Các trường trực thuộc;
- Công TTĐT Phòng GDĐT;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Lê Phước Hậu

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI VIỆC THỰC HIỆN CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG GIAI ĐOẠN 2017 – 2020
ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 556/QĐ-PGDĐT ngày 18 tháng 10 năm 2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nội dung	Tiêu chí đánh giá			
		Tốt	Khá	Đạt yêu cầu	Chưa ĐYC
I	Công tác Kế hoạch				
1	Xây dựng Kế hoạch từ Trường đến các Tổ trong đơn vị (Kế hoạch của Tổ lồng ghép với Kế hoạch chung)	Xây dựng KH đúng hướng dẫn; Nội dung KH đầy đủ nhiệm vụ, giải pháp, tổ chức thực hiện, phân công trách nhiệm	Xây dựng KH đúng hướng dẫn; Nội dung KH khá đầy đủ nhiệm vụ, giải pháp, tổ chức thực hiện, phân công trách nhiệm	Xây dựng KH cơ bản đúng hướng dẫn; Nội dung KH có thể hiện nhiệm vụ, giải pháp, tổ chức thực hiện, phân công trách nhiệm	Xây dựng KH chưa đúng hướng dẫn; Nội dung KH chưa thể hiện rõ nhiệm vụ, giải pháp, tổ chức thực hiện, phân công trách nhiệm
2	Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch từ Trường đến các Bộ phận trong đơn vị.	Căn cứ vào kết quả thực hiện, cuối học kỳ, năm học có điều chỉnh KH. Nội dung điều chỉnh rất phù hợp với thực tế	Căn cứ vào kết quả thực hiện, cuối học kỳ, năm học có điều chỉnh KH. Nội dung điều chỉnh khá phù hợp với thực tế	Căn cứ vào kết quả thực hiện, cuối học kỳ, năm học có điều chỉnh KH. Nội dung điều chỉnh cơ bản phù hợp với thực tế	Cuối HK, cuối năm không điều chỉnh KH hoặc có điều chỉnh nhưng nội dung điều chỉnh chưa phù hợp với thực tế
	Xếp loại nội dung I	02 nội dung (ND) Tốt	02 ND loại Khá trở lên nhưng không đạt điều kiện của mức Tốt	02 ND đạt loại ĐYC trở lên nhưng không đạt điều kiện mức Tốt, Khá	Không đạt điều kiện mức Tốt, Khá, ĐYC
II	Thực hiện công tác truyền thông				
1	Bộ máy làm công tác truyền thông				
1.1	Phân công LĐ phụ trách truyền thông	Có p/c bằng văn bản ghi rõ nhiệm vụ	Có p/c bằng văn bản, có ghi nhiệm vụ trách nhưng chưa thật đầy đủ	Có p/c bằng văn bản, có ghi nhiệm vụ, chức trách nhưng thiếu	Không p/c bằng văn bản hoặc có p/c nhưng không ghi rõ nhiệm vụ hoặc thiếu rất nhiều

TT	Nội dung	Tiêu chí đánh giá			
		Tốt	Khá	Đạt yêu cầu	Chưa ĐYC
1.2	Xây dựng mạng lưới truyền thông	Có xây dựng mạng lưới truyền thông ở 100% các Tổ, Bộ phận	Có xây dựng mạng lưới truyền thông ở 3/4 các Tổ, Bộ phận	Có xây dựng mạng lưới truyền thông ở 1/2 các Tổ, Bộ phận	Không đạt mức Tốt, Khá, ĐYC
1.3	Xây dựng các Nhóm tương tác TT qua các ứng dụng OTT (Viber, Zalo...)	Xây dựng nhóm tương tác TT. Nhóm có 100% CBQL (HT, PHT, Tổ trưởng, Tổ phó) tham gia	Xây dựng nhóm tương tác TT. Nhóm có 80-99% CBQL (HT, PHT, Tổ trưởng, Tổ phó) tham gia	Xây dựng nhóm tương tác TT. Nhóm có 60-79% CBQL (HT, PHT, Tổ trưởng, Tổ phó) tham gia	Không đạt mức Tốt, Khá, ĐYC
1.4	Tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ CB làm công tác truyền thông	Tham gia tập huấn, NCNL cho đội ngũ CB TT đúng quy định. Số lượng tham gia 91 – 100%.	Tham gia tập huấn, NCNL cho đội ngũ CB TT đúng quy định. Số lượng tham gia 81 – 90%.	Tham gia tập huấn, NCNL cho đội ngũ CB TT đúng quy định. Số lượng tham gia 71 – 80%.	Không tham gia tập huấn, NCNL cho đội ngũ CB Số lượng tham gia < 70%%.
	Xếp loại nội dung 1	04 ND Tốt hoặc 03 ND Tốt và 01 ND Khá	04 ND Khá trở lên nhưng không đạt mức Tốt	04 ND ĐYC trở lên nhưng không đạt mức Khá, Tốt.	Không đạt mức Tốt, Khá, ĐYC
2	Thực hiện các nội dung truyền thông và tương tác giữa các nhóm				
2.1	Tin, bài đăng báo, website	Mỗi tháng có ít nhất: 02 bài; 02 tin về các nội dung có liên quan được đăng trên Công TTĐT Phòng.	Mỗi tháng có ít nhất: 01 bài; 02 tin về các nội dung có liên quan được đăng trên Công TTĐT Phòng.	Mỗi tháng có ít nhất: 01 bài hoặc 01 tin về các nội dung có liên quan được đăng trên Công TTĐT Phòng.	Không đạt mức Tốt, Khá, ĐYC
2.2	Tương tác giữa các nhóm TT do nhà trường thành lập	Mỗi tháng có ít nhất 08 lần thông tin tương tác trong nhóm TT của đơn vị về các nội dung có liên quan đến GDĐT	Mỗi tháng có ít nhất 06 lần thông tin tương tác trong nhóm TT của đơn vị về các nội dung có liên quan đến GDĐT	Mỗi tháng có ít nhất 04 lần thông tin tương tác trong nhóm TT của đơn vị về các nội dung có liên quan đến GDĐT	Không đạt mức Tốt, Khá, ĐYC
2.3	Giới thiệu tập thể và cá nhân xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ	Mỗi Quý giới thiệu ít nhất 01 tập thể và 01 cá nhân xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ để Phòng GDĐT xem xét, biểu dương.	Mỗi Quý giới thiệu ít nhất 01 tập thể hoặc 01 cá nhân xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ để Phòng GDĐT xem xét, biểu dương.	Mỗi Học kỳ giới thiệu ít nhất 01 tập thể hoặc 01 cá nhân xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ để Phòng GDĐT xem xét, biểu dương.	Không đạt mức Tốt, Khá, ĐYC
	Xếp loại nội dung 2	03 ND Tốt	03 ND Khá trở lên nhưng không đạt mức Tốt	03 ND ĐYC trở lên nhưng không đạt mức Khá, Tốt.	Không đạt mức Tốt, Khá, ĐYC

TT	Nội dung	Tiêu chí đánh giá			
		Tốt	Khá	Đạt yêu cầu	Chưa ĐYC
3	Công tác kiểm tra; báo cáo				
3.1	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra hoặc lồng ghép nội dung kiểm tra trong Kế hoạch chung của công tác truyền thông	Xây dựng KH đúng hướng dẫn; Nội dung KH đầy đủ nhiệm vụ, giải pháp, tổ chức thực hiện, phân công trách nhiệm	Xây dựng KH đúng hướng dẫn; Nội dung KH khá đầy đủ nhiệm vụ, giải pháp, tổ chức thực hiện, phân công trách nhiệm	Xây dựng KH cơ bản đúng hướng dẫn; Nội dung KH có thể hiện nhiệm vụ, giải pháp, tổ chức thực hiện, phân công trách nhiệm	Xây dựng KH chưa đúng hướng dẫn; Nội dung KH chưa thể hiện rõ nhiệm vụ, giải pháp, tổ chức thực hiện, p/ công trách nhiệm
3.2	Thực hiện công tác kiểm tra (kiểm tra chuyên đề hoặc lồng ghép với các đợt kiểm tra khác)	Trên 50% các Bộ phận/năm học	41- 50% các Bộ phận/năm học	31- 40% các Bộ phận/năm học	< 30% các Bộ phận/năm học
3.3	Đánh giá, báo cáo công tác truyền thông theo quy định (lồng ghép vào báo cáo cuối kỳ, cuối năm học)	B/c đánh giá rất đầy đủ những việc làm được, chưa làm được của công tác TT. Xác định rất đầy đủ nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới	B/c đánh giá khá đầy đủ những việc làm được, chưa làm được của công tác TT. Xác định khá đầy đủ nh/ vụ trọng tâm thời gian tới	B/c đánh giá cơ bản những việc làm được, chưa làm được của công tác TT. Xác định được một số nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới	B/c chưa đánh giá những việc làm được, chưa làm được của công tác TT. Xác định không đầy đủ nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới
	Xếp loại nội dung 3	03 ND Tốt	03 ND Khá trở lên nhưng không đạt mức Tốt	03 ND ĐYC trở lên nhưng không đạt mức Khá, Tốt.	Không đạt mức Tốt, Khá, ĐYC
	Xếp loại nội dung II	03 nội dung (ND) Tốt	03 ND loại Khá trở lên nhưng không đạt điều kiện của mức Tốt	03 ND đạt loại ĐYC trở lên nhưng không đạt điều kiện mức Tốt, Khá	Không đạt điều kiện mức Tốt, Khá, ĐYC
	Xếp loại chung	ND I và II xếp mức Tốt	ND I và II xếp mức Khá trở lên nhưng không đạt điều kiện của mức Tốt	ND I và II xếp mức ĐYC trở lên nhưng không đạt điều kiện của mức Tốt	Không đạt điều kiện mức Tốt, Khá, ĐYC

TRƯỞNG PHÒNG

Lê Phước Hậu